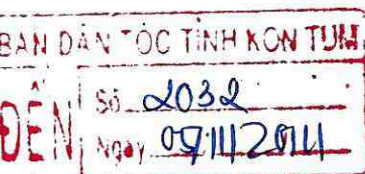


Số: **2881** /KH-UBND

Kon Tum, ngày **05** tháng **11** năm 2014

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chương trình 135 giai đoạn III
Quý IV năm 2014 và năm 2015 trên địa bàn tỉnh**



Căn cứ Quyết định số 551/2013/QĐ-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình 135 về hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 05/2013/TTLT-UBND-TNPTNT-KHĐT-TC-XD ngày 18/11/2013 của liên Bộ: Ủy ban Dân tộc, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng về hướng dẫn thực hiện Chương trình 135 về hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Quyết định số 419/QĐ-UBND ngày 06/5/2014 của UBND tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Đề án nâng cao chất lượng và đẩy nhanh công tác giảm nghèo tỉnh Kon Tum đến năm 2015 (gọi tắt là Ban Chỉ đạo) và Công văn số 400/UBND-VX ngày 26/02/2014 của UBND tỉnh về việc triển khai Chương trình 135 giai đoạn III (2012-2015);

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình 135 giai đoạn III của Quý IV/2014 và năm 2015 trên địa bàn tỉnh với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức chỉ đạo thực hiện Chương trình 135 giai đoạn III trên địa bàn tỉnh đạt hiệu quả cao.

- Huy động, lồng ghép các nguồn lực tham gia xây dựng Chương trình 135 giai đoạn III.

- Thống nhất chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp, các ngành để triển khai Chương trình đảm bảo đáp ứng theo yêu cầu, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương và của tỉnh.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm các cấp, các ngành và các thành viên Ban Chỉ đạo trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình 135 giai đoạn III trên địa bàn tỉnh; kịp thời xử lý những khó khăn, vướng mắc, đồng thời đề ra giải pháp nhằm bảo đảm hoàn thành Kế hoạch.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN VÀ NHIỆM VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN ĐƠN VỊ

1. Ban Dân tộc tỉnh: là Cơ quan thường trực Chương trình 135 giai đoạn III cấp tỉnh; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về chất lượng, tiến độ, hiệu quả Chương trình 135 trên địa bàn tỉnh.

1.1. Nội dung thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình 135 giai đoạn III cho cả giai đoạn và kế hoạch thực hiện từng năm.

Thời gian thực hiện: Quý I năm 2015.

- Hướng dẫn UBND các huyện, thành phố về cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện, xây dựng kế hoạch vốn để thực hiện Chương trình hàng năm và cả giai đoạn.

Thời gian thực hiện: Quý I năm 2015.

- Chỉ đạo, hướng dẫn UBND các huyện, thành phố tiến hành rà soát, xác định danh sách các xã, thôn (làng) đặc biệt khó khăn; tổng hợp tham mưu UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ (thông qua Ủy ban Dân tộc) phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn và trình Ủy ban Dân tộc phê duyệt danh sách thôn (làng) đặc biệt khó khăn vào diện thụ hưởng Chương trình 135.

Thời gian thực hiện: Quý II năm 2015.

- Xây dựng tiêu chí phân bổ vốn cho các xã, thôn thuộc Chương trình 135 giai đoạn III theo mức độ khó khăn (hệ số K) làm căn cứ xây dựng kế hoạch và phân bổ vốn hàng năm; đồng thời hàng năm tiến hành phân loại xã, thôn (làng) theo mức độ khó khăn làm cơ sở phân bổ vốn.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành tháng 11 năm 2014.

- Đôn đốc, kiểm tra, đánh giá thực hiện Chương trình 135; định kỳ 06 tháng, 01 năm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Chương trình 135 trên địa bàn tỉnh gửi UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo và các Bộ, ngành Trung ương có liên quan đúng theo quy định; thực hiện sơ kết, tổng kết Chương trình trên địa bàn tỉnh.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng tháng, quý, năm 2015 và kết thúc Chương trình.

- Đề xuất hình thức biểu dương, khen thưởng các địa phương, đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác chỉ đạo, quản lý, đóng góp và thực hiện Chương trình 135 nhất là các đơn vị, địa bàn hoàn thành các mục tiêu Chương trình 135 trước thời hạn.

Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2015.

1.2. Đơn vị phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thành phố.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, UBND các huyện, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất và chỉ đạo, hướng dẫn một số xã, thôn làm điểm để đánh giá, rút kinh nghiệm nhân rộng. Hướng dẫn UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch dài hạn và hàng năm phù hợp với quy hoạch nông thôn mới, định hướng phát triển sản xuất trên địa bàn tỉnh. Tổng hợp xây dựng kế hoạch vốn thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình 135 trên địa bàn tỉnh.

Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2014 và năm 2015.

- Định kỳ 06 tháng, 01 năm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trên địa bàn tỉnh gửi UBND tỉnh (qua Ban Dân tộc - Cơ quan thường trực), Ban Chỉ đạo và các Bộ, ngành Trung ương liên quan theo quy định; thực hiện sơ kết, tổng kết dự án theo quy định.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng tháng, quý, năm 2015 và kết thúc dự án.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Ban Dân tộc, UBND các huyện, thành phố tổng hợp xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình 135 hàng năm, cả giai đoạn vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm của tỉnh và tham mưu UBND tỉnh trình các Bộ, ngành Trung ương theo quy định; hướng dẫn các địa phương thực hiện lồng ghép các nguồn vốn để triển khai thực hiện trên địa bàn.

Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2014 và kế hoạch năm 2015.

4. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Dân tộc và các đơn vị có liên quan tổng hợp kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình 135 cho cả giai đoạn và kế hoạch từng năm của tỉnh (nguồn vốn sự nghiệp) vào kế hoạch chung của tỉnh tham mưu UBND tỉnh trình các Bộ, ngành Trung ương xem xét phân bổ kinh phí cho địa phương thực hiện.

- Phối hợp với Ban Dân tộc và các đơn vị có liên quan hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính, thanh quyết toán theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Phối hợp với Ban Dân tộc, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh bố trí, lồng ghép các nguồn kinh phí quản lý Chương trình theo quy định, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách tỉnh hàng năm.

Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2014 và kế hoạch năm 2015.

5. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc, các Sở, ngành liên quan chỉ đạo UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án do ngành quản lý, gắn với Chương trình 135 để góp phần hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo tỉnh.

Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo.

6. Các thành viên Ban Chỉ đạo, các Sở, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Cơ quan thường trực Chương trình 135 (Ban Dân tộc) tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình 135 trên địa bàn tỉnh đạt hiệu quả.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia và phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình 135 giai đoạn III trên địa bàn tỉnh.

8. UBND các huyện, thành phố

- Chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện về chất lượng, tiến độ, hiệu quả Chương trình 135 trên địa bàn thuộc quyền quản lý.

- Giao Phòng Dân tộc làm Cơ quan thường trực Chương trình 135 giai đoạn III cấp huyện, thành phố.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Đề án nâng cao chất lượng và đẩy nhanh công tác giảm nghèo cấp huyện, thành phố, các xã cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và đúng quy định hiện hành để chỉ đạo tổ chức thực hiện Chương trình 135 trên địa bàn.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình 135 giai đoạn III cho hàng năm, cả giai đoạn và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đã đề ra.

- Hàng năm, tiến hành rà soát, xác định danh sách các xã, thôn (làng) đặc biệt khó khăn đúng theo quy định; tổng hợp, báo cáo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Ban Dân tộc) xem xét, đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tổ chức kiểm tra, theo dõi, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện Chương trình trên địa bàn theo kế hoạch, đảm bảo hiệu quả, chất lượng.

- Định kỳ 03 tháng, 06 tháng và 01 năm, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình trên địa bàn về UBND tỉnh (qua Ban Dân tộc tỉnh - Cơ quan thường trực Chương trình 135) và các Sở, ngành liên quan (Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Chỉ đạo (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo)); thực hiện sơ kết, tổng kết Chương trình trên địa bàn theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch này và Kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo, Cơ quan thường trực Chương trình 135 có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tổ chức thực hiện Chương trình. Đồng thời có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các địa phương, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

2. Các sở, ngành, địa phương theo sự phân công có trách nhiệm phối hợp tổ chức thực hiện Kế hoạch đề ra.

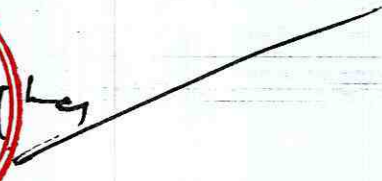
3. Trong quá trình triển khai thực hiện có những khó khăn, vướng mắc; đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kịp thời về UBND tỉnh (qua Ban Dân tộc - Cơ quan thường trực Chương trình) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Dân tộc chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận: 

- Ủy ban Dân tộc (b/c);
- Văn phòng Chương trình 135 (UBDT);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh, đoàn thể tỉnh;
- Các thành viên BCĐ ĐAGN tỉnh;
- Các Sở, ngành liên quan;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX4, KTTH4, KTN5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Nguyễn Hữu Hải